

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

THÔNG CÁO

của Hội đồng Chính phủ

Trong những ngày vừa qua, Hội đồng Chính phủ đã họp dưới sự chủ tọa của Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Hội đồng Chính phủ đã kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước năm 1974, thảo luận kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước năm 1975, chủ yếu thảo luận và quyết định những biện pháp thực hiện.

Hội đồng Chính phủ nhận định rằng: trong năm 1974, mặc dầu còn có nhiều khó khăn, nhất là hồi đầu năm, việc thực hiện kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước năm 1974 có tiến bộ và có những chuyển biến tốt. Sản xuất lúa cả hai vụ tại nhiều nơi đều vượt kế hoạch và là những vụ thu hoạch cao trong nhiều năm gần đây. Sản xuất công nghiệp đạt kế hoạch, và có một số sản phẩm quan trọng như điện, than, hóa chất vượt kế hoạch. Giao thông vận tải có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn và đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về vận tải. Tốc độ khôi phục và xây dựng một số công trình quan trọng của Nhà nước được đẩy mạnh.

Các ngành giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao v.v... cũng có nhiều cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, góp phần ổn định đời sống của nhân dân.

Cuộc vận động bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp, quản lý thị trường, quản lý trật tự trị an, đang tiến triển một cách vững chắc. Phong trào thi đua của quần chúng ở nhiều xí nghiệp quốc doanh, nhất là trong 6 tháng cuối năm, đã có tác dụng thúc đẩy việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước.

Các cấp và các ngành đều góp phần tích cực vào sự nghiệp củng cố quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam.

Sang năm 1975, miền Bắc đứng trước những nhiệm vụ to lớn: nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, nỗ lực khắc phục khó khăn và phát huy thuận lợi, tận dụng mọi lực lượng lao động, phát huy mọi khả năng tiềm tàng của nền kinh tế quốc dân, tiếp tục phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà nghị quyết Hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng và các văn kiện quan trọng khác của Đảng và Chính phủ đã đề ra; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, củng cố quan hệ sản xuất

xã hội chủ nghĩa, ổn định tình hình kinh tế và đời sống nhân dân; củng cố quốc phòng; ra sức chi viện cuộc đấu tranh cách mạng và xây dựng vùng giải phóng của đồng bào miền Nam.

Phải tập trung sức tổ chức lại sản xuất và cải tiến một bước quản lý các hợp tác xã nông nghiệp, đưa nông nghiệp từng bước đi lên sản xuất lớn, ra sức đẩy mạnh sản xuất lương thực (lúa, hoa màu), thực phẩm để bảo đảm các nhu cầu của Nhà nước và đời sống nhân dân. Phải tích cực hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước về sản xuất công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng cơ bản, thu mua và giao nộp nông sản cho Nhà nước, ra sức đẩy mạnh xuất khẩu; quản lý chặt chẽ ngân sách Nhà nước, tận khả năng tăng thu và tiết kiệm chi.

Đề bảo đảm hoàn thành thắng lợi-kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước năm 1975 cần ra sức phấn đấu nâng cao năng lực tổ chức và quản lý của các ngành, các cấp, các cơ sở chính trị bộ máy quản lý ở các ngành, các cấp, làm cho nó gọn nhẹ, có hiệu lực, hướng về cơ sở và phục vụ đắc lực cơ sở; tiếp tục củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, kiên quyết khắc phục một cách có hiệu quả những hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh tế và xã hội, tăng cường quản lý thị trường và trật tự trị an công cộng, tổ chức phong trào thi đua sôi nổi, mạnh mẽ của quần chúng thúc đẩy việc hoàn thành những nhiệm vụ to lớn của năm 1975.

Hội đồng Chính phủ kêu gọi toàn dân ta hãy nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, phát huy mạnh mẽ những thành tích đã đạt được, tiếp tục nỗ lực khắc phục khó khăn, ra sức sản xuất và tiết kiệm, hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1975, chuẩn bị chào mừng một cách thiết thực nhất những sự kiện lớn của năm 1975.

Năm 1975 phải là một năm cố gắng lớn và thành công lớn.

QUYẾT ĐỊNH số 284-CP ngày 23-12-1974 về chính sách đối với xí nghiệp sản xuất của thương binh.

Đề giải quyết công việc làm cho thương binh, bệnh binh, nghị quyết số 196-CP ngày 16-10-1972 của Hội đồng Chính phủ đã đề ra chủ trương thành lập các xí nghiệp sản xuất của thương binh.

Căn cứ chủ trương trên, Hội đồng Chính phủ ban hành chính sách đối với các xí nghiệp sản xuất của thương binh như sau.

I. VỀ TÍNH CHẤT VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT CỦA THƯƠNG BINH

1. Xí nghiệp sản xuất của thương binh là một tổ chức kinh tế do anh chị em thương binh, bệnh binh tự quản lý, có cán bộ, công nhân của Nhà nước cử đến để hướng dẫn, giúp đỡ xí nghiệp trong hoạt động sản xuất và kinh doanh; các xí nghiệp này hoạt động theo phương thức hạch toán kinh tế, có sự lãnh đạo và giúp đỡ đặc biệt của Nhà nước.

2. Xí nghiệp sản xuất của thương binh thu nhận những thương binh không thể chuyên về địa phương hoặc vào làm việc trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước được, bảo đảm cho anh chị em có công việc làm thích hợp để tự giải quyết đời sống của mình, đồng thời góp phần đẩy mạnh sản xuất xã hội.

Vì vậy, xí nghiệp sản xuất của thương binh phải kinh doanh những ngành nghề thích hợp, từng bước trang bị dần những công cụ lao động thích hợp và có chế độ lao động thích hợp nhằm tạo điều kiện để anh chị em sản xuất tốt, bảo đảm được sức khỏe để làm việc lâu dài tại xí nghiệp.

3. Ngoài số cán bộ, công nhân của Nhà nước cử đến hướng dẫn, giúp đỡ xí nghiệp về các mặt quản lý sản xuất, quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, xí nghiệp sản xuất của thương binh có thể thu nhận một số người không phải là thương binh, bệnh binh để làm những công việc kỹ thuật, nghiệp vụ hoặc những công việc nặng nhọc mà thương binh, bệnh binh không có hoặc chưa có điều kiện làm được. Việc sử dụng những người này phải hết sức chặt chẽ. Tỷ lệ số công nhân, viên chức Nhà nước cử đến hướng dẫn, giúp đỡ xí nghiệp và những người không phải là thương binh, bệnh binh mà xí nghiệp được sử dụng nhiều nhất cũng không được quá 30% tổng số biên chế của xí nghiệp.

4. Xí nghiệp sản xuất của thương binh ở địa phương nào đặt dưới sự lãnh đạo về mọi mặt của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố nơi đó. Ty, Sở thương binh xã hội là cơ quan trực tiếp giúp Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quản lý những xí nghiệp này. Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc quyền như Ủy ban kế hoạch tỉnh, Ty, Sở công nghiệp, Ty, Sở thương nghiệp, Liên hiệp hợp tác xã thủ công nghiệp, Ủy ban nông nghiệp,

Ty, Sở tài chính, Ty, Sở lao động, Ty, Sở y tế... phối hợp chặt chẽ với các Ty, Sở thương binh xã hội để hướng dẫn và giúp đỡ các xí nghiệp sản xuất của thương binh về các mặt cung cấp vật tư, quy hoạch và phân công sản xuất, quản lý kỹ thuật, quản lý tài chính, quản lý nghiệp vụ...

Ở trung ương, Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm giúp Chính phủ nghiên cứu ban hành chính sách, chế độ, chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương xây dựng và quản lý các xí nghiệp sản xuất của thương binh theo đúng các chế độ chính sách chung của Nhà nước.

II. NHỮNG CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT CỦA THƯƠNG BINH

1. Xí nghiệp sản xuất của thương binh được Nhà nước cấp vốn xây dựng cơ bản ban đầu để xây dựng xưởng sản xuất, nhà ở, trang bị máy móc thiết bị, mua sắm các dụng cụ sinh hoạt cần thiết.

Xí nghiệp sản xuất của thương binh được Nhà nước cấp vốn lưu động ban đầu để bảo đảm sản xuất.

Các tài sản, thiết bị do Nhà nước cấp vốn để xây dựng ban đầu đều là tài sản của Nhà nước; xí nghiệp sản xuất của thương binh được sử dụng những tài sản đó để sản xuất, kinh doanh, phải giữ gìn, bảo vệ những tài sản đó, không được tự ý đem bán hoặc đổi chác. Nếu cần thiết phải có sự thay đổi về tài sản thì phải được Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố cho phép.

Xí nghiệp sản xuất của thương binh phải trích nộp khấu hao cơ bản, nhưng tiền khấu hao này coi là vốn tự tích lũy của xí nghiệp, không phải nộp cho Nhà nước. Xí nghiệp chỉ được dùng quỹ khấu hao này để sửa chữa, đổi mới hoặc thay thế các thiết bị hư hỏng. Nếu cần đổi mới toàn bộ thiết bị hoặc những thiết bị quan trọng khác mà xí nghiệp không có đủ khả năng tự đầu tư vốn thì Nhà nước sẽ cấp thêm hoặc cho vay vốn đầu tư cơ bản cần thiết. Việc này do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xem xét và quyết định.

2. Xí nghiệp sản xuất của thương binh được:

a) Nhà nước ưu tiên dành cho làm những mặt hàng thích hợp. Trước khi thành lập xí nghiệp sản xuất của thương binh, ngành thương binh xã hội đề nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dành những mặt hàng cho thương

binh, bệnh binh sản xuất; nếu có nhiều cơ sở sản xuất cùng yêu cầu kinh doanh những mặt hàng đó thì phải dành trước cho xí nghiệp sản xuất của thương binh. Các cơ quan Nhà nước đảm bảo ổn định những mặt hàng giao cho xí nghiệp sản xuất của thương binh kinh doanh, hết sức tránh giảm bớt sản lượng để không ảnh hưởng đến công việc làm của thương binh, bệnh binh;

b) Nhà nước cấp kinh phí để sản xuất thứ;

c) Nhà nước giao chỉ tiêu kế hoạch dài hạn và ngắn hạn và cung cấp vật tư, nguyên liệu theo giá cung cấp như đối với các xí nghiệp quốc doanh;

d) Nhà nước tiêu thụ sản phẩm như đối với sản phẩm của xí nghiệp quốc doanh và trả giá tùy theo chất lượng, phẩm cấp của sản phẩm;

e) Ngân hàng Nhà nước cho vay vốn dài hạn, ngắn hạn để mở rộng sản xuất theo các thể lệ, chế độ cho vay đã quy định và xí nghiệp được hưởng mức lãi suất thấp nhất của ngân hàng.

3. Đối với những xí nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất, thu nhập thấp, không đủ trả lương và các khoản chi cần thiết khác, Nhà nước sẽ xét trợ cấp cho những xí nghiệp này để đảm bảo đời sống của thương binh, bệnh binh và duy trì sản xuất. Việc trợ cấp do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quyết định.

4. Xí nghiệp sản xuất của thương binh nộp thuế theo Điều lệ thuế công thương nghiệp ban hành theo quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 200-NQ/TVQH ngày 18-1-1966.

Xí nghiệp sản xuất của thương binh được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp. Số thuế được miễn (bao gồm phần thuế miễn cho xí nghiệp và phần thuế miễn cho cá nhân thương binh) phải được bỏ vào quỹ tích lũy của xí nghiệp để dùng vào việc mở rộng sản xuất đồng thời bỏ một phần vào quỹ phúc lợi để giải quyết đời sống của thương binh, bệnh binh. Tỷ lệ bỏ vào các quỹ này phải theo đúng các quy định của Nhà nước.

Khi các xí nghiệp của thương binh đã đi vào ổn định, sản xuất có nhiều lãi thì xí nghiệp phải có trách nhiệm góp phần tích lũy cho Nhà nước; Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính sẽ đề nghị Chính phủ bổ sung các quy định cho thích hợp.

5. Những thương binh, bệnh binh làm việc trong xí nghiệp sản xuất của thương binh, được:

a) Đào tạo nghề nghiệp trước khi vào sản xuất. Phí tổn về đào tạo nghề nghiệp do Nhà nước đài thọ. Trong thời gian học nghề, thương binh, bệnh binh được giữ nguyên sinh hoạt phí như

khi còn ở trường, trạm, trại thương binh. Tùy theo ngành nghề, ngành thương binh xã hội có thể gửi thương binh, bệnh binh vào học nghề ở các trường đào tạo nghề nghiệp sản có của Nhà nước hoặc mở các trường lớp riêng cho thương binh, bệnh binh, hoặc giao cho xí nghiệp sản xuất của thương binh phụ trách việc dạy nghề (trong trường hợp này, thời gian học nghề cho từng ngành nghề do Bộ Nội vụ phối hợp với các ngành có liên quan quy định).

b) Trong thời gian mới đi vào sản xuất, nếu xí nghiệp sản xuất của thương binh chưa thể lấy thu bù chi được, thì Nhà nước tiếp tục đài thọ sinh hoạt phí của thương binh, bệnh binh trong một thời gian nhất định. Thời gian Nhà nước đài thọ sinh hoạt phí tối đa không quá 3 năm. Trường hợp đặc biệt quá 3 năm mà vẫn còn phải tiếp tục được đài thọ sinh hoạt phí thì Thủ tướng Chính phủ sẽ xét và quyết định.

Bộ Nội vụ quy định thời gian tối đa đài thọ sinh hoạt phí cho các loại xí nghiệp sản xuất của thương binh theo từng ngành nghề kinh doanh.

Căn cứ vào thời gian tối đa đó, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố sẽ quyết định thời gian đài thọ sinh hoạt phí cho thương binh, bệnh binh ở từng xí nghiệp ở địa phương. Hết thời gian này, thương binh, bệnh binh sẽ thôi sinh hoạt phí của Nhà nước và hưởng thụ theo lao động. Xí nghiệp sẽ tùy theo thu nhập của mình mà quyết định việc phân phối trong nội bộ xí nghiệp và tích lũy để mở rộng sản xuất.

c) Trong thời gian thương binh, bệnh binh học nghề mà có làm ra sản phẩm và trong thời gian thương binh, bệnh binh đã tham gia sản xuất nhưng vẫn lĩnh sinh hoạt phí của Nhà nước, xí nghiệp sản xuất của thương binh có thể trích ra một phần số tiền thu nhập (sau khi đã trừ chi phí sản xuất) để thưởng cho những thương binh, bệnh binh có nhiều thành tích trong học tập và sản xuất. Số tiền thưởng trong từng thời gian không được quá 20% thu nhập của xí nghiệp (sau khi đã trừ chi phí sản xuất) trong thời gian đó số tiền còn lại để vào quỹ tích lũy của xí nghiệp để mở rộng sản xuất và một phần vào quỹ phúc lợi để giải quyết đời sống cho thương binh, bệnh binh của xí nghiệp khi sản xuất gặp khó khăn.

d) Thương binh, bệnh binh làm việc tại xí nghiệp sản xuất của thương binh được hưởng các quyền lợi như thương binh, bệnh binh phục viên, được cung cấp lương thực, thực phẩm, đường, vải... như công nhân, viên chức Nhà nước làm những ngành nghề tương đương.

6. Các khoản đầu tư và trợ cấp của Nhà nước nói ở trên đều do ngân sách địa phương đài thọ, nếu địa phương không đủ khả năng sẽ do Bộ Tài chính xét trợ cấp thêm.

7. Các xí nghiệp sản xuất của thương binh phải sản xuất và kinh doanh theo đúng chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước, phấn đấu hoàn thành các kế hoạch sản xuất được giao bảo đảm thi hành đầy đủ các hợp đồng kinh tế đã ký với khách hàng.

Các xí nghiệp sản xuất của thương binh phải phấn đấu giải quyết tốt đời sống của thương binh, bệnh binh làm việc tại xí nghiệp, đảm bảo cho anh chị em với lương do xí nghiệp trả và tiền trợ cấp của Nhà nước (trợ cấp thương tật, trợ cấp phục viên...) có thu nhập như những người lao động bình thường làm những công việc tương đương, đồng thời tích lũy để mở rộng sản xuất, xây dựng các cơ sở và quỹ phúc lợi tập thể phục vụ đời sống của thương binh, bệnh binh làm việc tại xí nghiệp.

Việc xây dựng và quản lý các xí nghiệp sản xuất của thương binh là một việc mới chưa có kinh nghiệm, có nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng lại rất cần thiết, trước mắt cũng như về lâu dài, để góp phần giải quyết đời sống và công việc làm cho thương binh, bệnh binh sau chiến tranh. Các ngành, các cấp cần nắm vững tinh thần đó để thực hiện tốt quyết định của Hội đồng Chính phủ. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Lao động, Bộ Y tế, các ngành phụ trách về công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, vật tư phải tích cực và thiết thực giúp đỡ Bộ Nội vụ và các Ty, Sở thương binh xã hội quản lý và chỉ đạo tốt các xí nghiệp sản xuất của thương binh.

Căn cứ vào những quy định trên đây, Bộ Nội vụ bàn với các ngành có liên quan đề hướng dẫn cụ thể việc thi hành quyết định này và nghiên cứu xây dựng bản điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của các xí nghiệp sản xuất của thương binh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Hà-nội, ngày 23 tháng 12 năm 1974

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 274-TTg ngày 1-11-1974
về việc giữ nguyên tình hình biên chế giáo viên chuyên trách bồi túc văn hóa và giáo viên mẫu giáo, vỡ lòng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục,
Căn cứ nghị quyết của Thường vụ Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 19 tháng 9 năm 1974,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Những giáo viên chuyên trách bồi túc văn hóa và giáo viên mẫu giáo, vỡ lòng hiện đang ở trong biên chế Nhà nước vẫn được giữ nguyên trong biên chế.

Điều 2. — Các ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ Lao động, Bộ Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Trưởng ban Tổ chức của Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 1 tháng 11 năm 1974

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THÔNG TƯ số 316-TTg ngày 20-12-1974
hướng dẫn việc khen thưởng thành tích thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1974.

Việc khen thưởng thành tích thực hiện kế hoạch Nhà nước và nhiệm vụ công tác năm 1974 phải nhằm động viên mạnh mẽ phong trào cách mạng của quần chúng theo ba hướng lớn do nghị quyết số 96-CP ngày 23-4-1974 của Hội đồng Chính phủ đã vạch ra nhằm đẩy mạnh thực hiện nghị quyết 22 của Trung ương Đảng.